

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
☪
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SƠN ĐẠI VIỆT

Năm 2021

Hà Nội, Tháng 03/2021

MỤC LỤC

| | |
|--|-----------|
| I. Thông tin chung: | 3 |
| 1. Thông tin khái quát: | 3 |
| 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh: | 5 |
| 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý: | 6 |
| 4. Chức năng và nhiệm vụ của các phòng ban | 9 |
| 5. Định hướng phát triển: | 11 |
| 6. Các rủi ro: | 13 |
| II. Tình hình hoạt động trong năm 2020: | 15 |
| 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh: | 15 |
| 2. Tổ chức nhân sự | 16 |
| 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án | 19 |
| 4. Tình hình tài chính..... | 20 |
| 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu | 21 |
| 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty..... | 23 |
| a. Các chỉ tiêu Tác động đến môi trường:..... | 23 |
| III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc | 25 |
| 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh | 25 |
| 2. Tình hình tài chính..... | 26 |
| 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý | 27 |
| 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai: | 27 |
| 5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty | 27 |
| IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty | 28 |
| 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội: | 28 |
| 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:..... | 28 |
| 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị..... | 28 |
| V. Quản trị công ty | 28 |
| 1. Hội đồng quản trị | 28 |
| 2. Ban Kiểm soát..... | 31 |
| 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:.. | 31 |
| VI. Báo cáo tài chính | 32 |
| 1. Ý kiến kiểm toán:..... | 32 |
| 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:..... | 37 |

CTCP TẬP ĐOÀN SƠN
ĐẠI VIỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: 01/2022/BCTN-DVG

Hà Nội, Ngày 20 tháng 02 năm 2022

BÁO CÁO

Thường niên năm 2021

Kính gửi

- Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội
- Quý Cổ đông Công ty cổ phần tập đoàn Sơn Đại Việt.

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Sơn Đại Việt
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0500478210 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 27/02/2006, thay đổi lần thứ 12 ngày 03/02/2020
- Vốn điều lệ: 280.000.000 đồng (hai trăm tám mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 280.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi tỷ đồng)
- Địa chỉ: Thanh Lãm, Phú Lãm, Hà Đông, Hà Nội
- Số điện thoại: 024.3919.6086
- Số fax:
- Website: www.sondaiviet.com.vn
- Mã cổ phiếu: DVG
- Quá trình hình thành và phát triển:

| | |
|----------|---|
| Năm 2006 | ▪ Công ty cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt tiền thân là Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đại Việt, được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0302001404 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tây (cũ) cấp ngày 27/02/2006, với số vốn ban đầu là 1,5 tỷ đồng gồm 03 thành viên góp vốn: Bùi Thị Nga, Trần Đình Đông, và Bùi Văn Thụy, mỗi thành viên góp 500.000.000 đồng tương đương 33,3% vốn điều lệ của Công ty. Địa chỉ trụ sở của Công ty đặt tại Thanh Lãm, Phú Lãm, Hà Đông trên diện tích nhà xưởng gần 400m ² , với ngành nghề chính là gia công sản xuất. |
| Năm 2012 | ▪ Ngày 01/11/2012, Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 4 với |

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021 - CTCP TẬP ĐOÀN SƠN ĐẠI VIỆT

| | |
|----------|---|
| | <p>mã số 0500478210 (số cũ 0302001404), vốn điều lệ đăng ký thay đổi tăng lên 30 tỷ đồng (Ba mươi tỷ đồng), mục đích để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, giúp Công ty chủ động hơn trong khâu nhập nguyên liệu phục vụ sản xuất và thương mại.</p> |
| Năm 2015 | <ul style="list-style-type: none"> ▪ Ngày 02/12/2015, Công ty tiến hành chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ công ty TNHH sang công ty cổ phần, và đổi tên thành Công ty cổ phần Đầu tư Bất động sản Đại Việt với số vốn điều lệ là 30 tỷ đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0500478210 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 6. |
| Năm 2017 | <ul style="list-style-type: none"> ▪ Ngày 19/07/2017, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã tiến hành họp thông qua việc tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 120 tỷ đồng bằng hình thức chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần để bổ sung nguồn vốn mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, và thay đổi nội dung vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0500478210 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 04/08/2017. Tuy nhiên, tính đến ngày 10/08/2018, các cổ đông không góp đủ số vốn như đã cam kết, cho nên Đại hội đồng cổ đông Công ty đã tiến hành họp thông qua việc thay đổi giảm số vốn điều lệ trên đăng ký kinh doanh theo số vốn thực góp thêm của các cổ đông, là 10 tỷ đồng (tương đương 1 triệu cổ phần chào bán thêm). Như vậy, số vốn điều lệ thực góp của Công ty lúc này là 40 tỷ đồng theo Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0500478210 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 01/11/2018. ▪ Công ty thuê xưởng và vận hành nhà xưởng sản xuất sơn tại Yên Thành, Biên Giang, Hà Đông với diện tích 2.000m². |
| Năm 2019 | <ul style="list-style-type: none"> ▪ Ngày 30/05/2019, Công ty chính thức được đổi tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0500478210 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 11. ▪ Trong tháng 05/2019, Công ty cũng tiến hành xây dựng các nhà kho tại xã Đông Sơn, huyện Thủy Nguyên, Tp. Hải Phòng, đến tháng 07/2019, Công ty thành lập chi nhánh tại Hải Phòng. |
| Năm 2020 | <ul style="list-style-type: none"> ▪ Ngày 19/03/2020, Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận trở thành công ty đại chúng. ▪ Ngày 31/08/2020, cổ phiếu Công ty được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký lưu ký số 55/2020/GCNCP-VSD với số lượng cổ phiếu đăng ký lưu ký là |

| | |
|-----------------|---|
| | <p>4.000.000 cổ phiếu, với mã cổ phiếu: DVG.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Ngày 29/12/2020, Công ty cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt nhận quyết định chấp thuận niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Quyết định số 766/QĐ- SGDHN với thông tin loại chứng khoán: cổ phiếu phổ thông, mã cổ phiếu: DVG, mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu, số lượng chứng khoán niêm yết: 4.000.000 cổ phiếu, tổng giá trị chứng khoán niêm yết (theo mệnh giá): 40.000.000.000 đồng. |
| <p>Năm 2021</p> | <ul style="list-style-type: none"> ▪ Ngày 14/01/2021, cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt chính thức khai trương phiên giao dịch đầu tiên với mã cổ phiếu là DVG, giá tham chiếu là 12.200 đồng/cổ phiếu, thông qua Thông báo số 39/TB- SGDHN ngày 07/1/2021 của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội về ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu niêm yết của Công ty cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt. ▪ Ngày 03/02/2021, Công ty cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 12 với số vốn 280 tỷ đồng, tương đương với 28 triệu cổ phần, do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp. ▪ Ngày 01/07/2021, Công ty nhận được thông báo số 2231/TB-SGDHN về việc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận cho Công ty niêm yết bổ sung 24 triệu cổ phiếu, như vậy, tổng số cổ phiếu đang niêm yết của Công ty là 28 triệu cổ phiếu. ▪ Ngày 11/12/2021, Công ty tiến hành ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác đầu tư dự án trồng 10.000 ha cây Hồng từ Quảng Bình ra các tỉnh phía Bắc, với tổng mức đầu tư dự kiến lên đến 2.200 tỷ đồng, và sẽ được HĐQT trình lên ĐHCĐ gần nhất thống nhất thông qua. |

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

✦ Ngành nghề kinh doanh:

- Hoạt động kinh doanh chính mang lại doanh thu và lợi nhuận cho Công ty chủ yếu từ 02 hoạt động chính, gồm:

- ✓ Sản xuất Sơn các loại và Bột bả;
- ✓ Kinh doanh Hóa chất ngành sơn.

✦ Địa bàn kinh doanh:

Hệ thống địa bàn kinh doanh của Công ty là các nhà phân phối sơn được trải dài tại 63 tỉnh thành trên cả nước. Toàn bộ các nhà phân phối này đều được quản lý, lưu trữ thông tin chi tiết về doanh số đạt được, đồng thời được trực tiếp hỗ trợ giải quyết các vấn đề liên quan đến sản phẩm và chăm sóc khách hàng. Trong đó, có một số vùng hoạt động mạnh mẽ vượt trội và giữ sự ổn định hơn hẳn đó là khu vực Miền Trung, các tỉnh từ Thanh Hóa trở vào đến Đà Nẵng, Bình Định. Các khu vực Miền Bắc và Miền Nam đang có sự phát triển tăng trưởng mạnh mẽ hơn so với các năm trước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

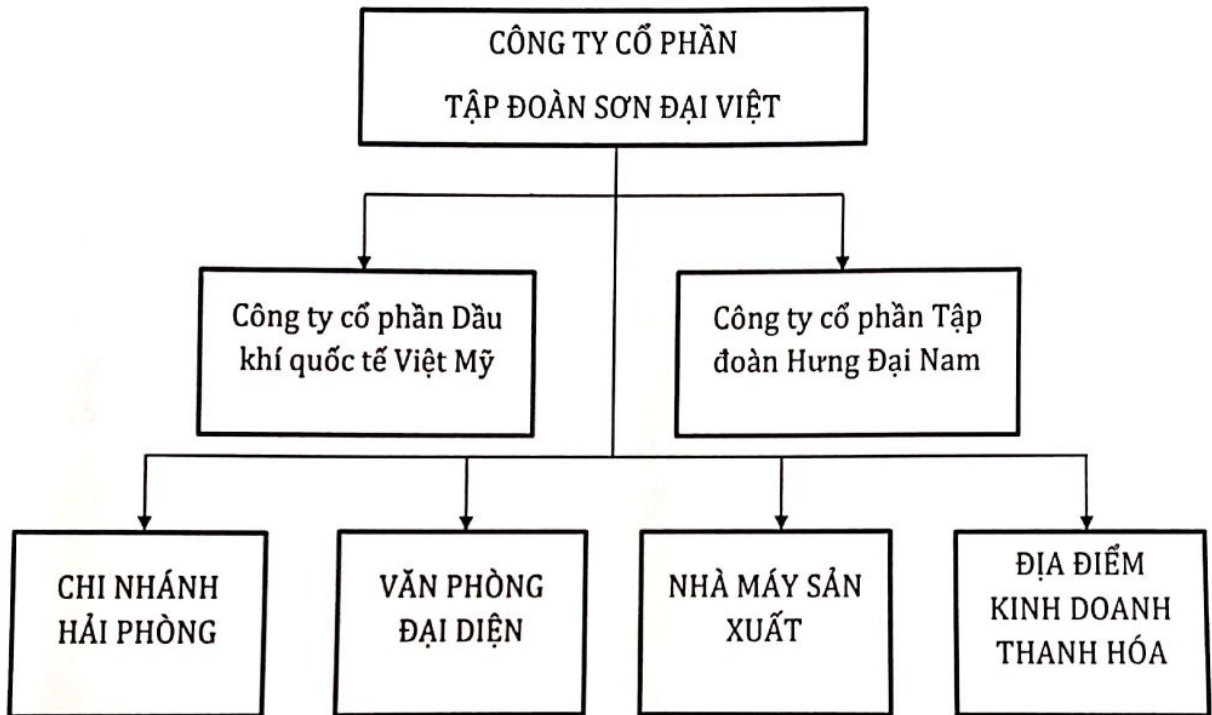
✦ **Mô hình quản trị:**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt là đơn vị hạch toán độc lập, được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật có liên quan khác. Với mô hình quản trị gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc.

✦ **Cơ cấu tổ chức kinh doanh:**

Cơ cấu tổ chức kinh doanh của Công ty bao gồm Trụ sở chính, Văn phòng đại diện, Công ty con, Nhà máy tại Hà Nội, Chi nhánh tại Hải Phòng, địa điểm kinh doanh tại Thanh Hóa và hệ thống các Đại lý phân phối và bán lẻ tại các tỉnh thành trên toàn quốc.

Cơ cấu tổ chức



Diễn giải sơ đồ:

- Công ty cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt

Trụ sở chính: Thanh Lãm, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, Hà Nội.

Điện thoại: 024 3919 6086

- Văn phòng đại diện

Địa chỉ: số 57 – 58 TT 20 KĐT Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, Hà Nội.

Trụ sở chính và văn phòng đại diện của Công ty cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt là nơi làm việc của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban nghiệp vụ của Công ty.

- Công ty thành viên:

- Công ty cổ phần Dầu khí quốc tế Việt Mỹ

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0107633397 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 15/11/2016.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 43, ngõ 128C Đại La, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất sơn và thương mại hóa chất ngành sơn

Công ty cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt sở hữu 84,62% vốn điều lệ của công ty cổ phần Dầu khí quốc tế Việt Mỹ.

▪ Công ty cổ phần Tập đoàn Hưng Đại Nam

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0107634111 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/11/2016.

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Đại Việt, Km14, Quốc lộ 6, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, Hà Nội.

Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất sơn và thương mại hóa chất ngành sơn.

Công ty cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt sở hữu 81,82% vốn điều lệ của công ty cổ phần Tập đoàn Hưng Đại Nam.

- Nhà máy sản xuất

Nhà máy sản xuất Công ty cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt

Địa chỉ: Cụm công nghiệp Biên Giang, phường Biên Giang, quận Hà Đông, Hà Nội.

- Chi nhánh Hải Phòng

Địa chỉ: Xóm 5, xã Đông Sơn, huyện Thủy Nguyên, Tp. Hải Phòng.

- Địa điểm kinh doanh tại Thanh Hóa

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, xã Hoằng Phú, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

✦ Cơ cấu bộ máy quản lý:

Hiện tại, Công ty Cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt đang áp dụng theo mô hình tổ chức của Công ty Cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty.

Trải qua quá trình phát triển, bộ máy quản lý của Công ty được xây dựng theo cấu trúc chức năng phù hợp với lĩnh vực hoạt động và được mô tả trong sơ đồ dưới đây.

- Ông Vũ Văn Minh Thành viên HĐQT
- Ông Phạm Thanh Hải Thành viên HĐQT (đã từ nhiệm)

➤ **Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều lệ Công ty. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

Cơ cấu Ban Kiểm soát của Công ty hiện nay như sau:

- Bà Trương Thị Mai Trưởng Ban
- Bà Nguyễn Thùy Linh Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Hiền Thành viên

➤ **Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty - gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc - do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng Quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại Hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Hiện tại, Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Phó Tổng Giám đốc Công ty được Tổng Giám đốc phân công, ủy nhiệm quản lý và điều hành một hoặc một số lãnh vực hoạt động của Công ty và có trách nhiệm hỗ trợ Tổng Giám đốc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Phó Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và liên đới trách nhiệm với Tổng Giám đốc trước HĐQT trong phạm vi được phân công, ủy nhiệm.

Cơ cấu Ban Tổng Giám đốc của Công ty hiện nay như sau:

- Ông Hồ Đình Tùng Tổng Giám đốc
- Ông Trịnh Văn Nhật Phó Tổng Giám đốc Điều hành
- Ông Nguyễn Hữu Dương Phó Tổng Giám đốc Tài chính
- Ông Chu Văn Lý Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh
- Ông Trịnh Thế Hương Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh
- Ông Phạm Việt Dương Phó Tổng Giám đốc Sản xuất
- Bà Trần Thị Thanh Kế toán trưởng

Chức năng và nhiệm vụ của Ban Tổng Giám đốc

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật;
- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty;
- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

4. Chức năng và nhiệm vụ của các phòng ban

✦ **Phòng Tài chính - Kế toán**

Là bộ phận giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc tổ chức bộ máy tài chính - kế toán- tín dụng trong toàn Công ty. Giúp Ban Tổng Giám đốc kiểm tra, kiểm soát bằng đồng tiền các hoạt động kinh tế, tài chính trong Công ty theo các quy định về quản lý tài chính của Công ty Cổ phần. Phòng Tài chính – Kế toán có chức năng ghi chép, cập nhật số liệu kế toán phát sinh; xử lý và

cung cấp thông tin về tài chính - kế toán cho Ban Lãnh đạo; phản ánh đầy đủ toàn bộ tài sản, sự vận động của tài sản giúp Ban Lãnh đạo quản lý chặt chẽ tài sản và nâng cao hiệu quả việc sử dụng tài sản đó; phản ánh đầy đủ các yếu tố chi phí trong sản xuất kinh doanh và kết quả mang lại của quá trình đó; tham mưu cho Ban Lãnh đạo và phối hợp với các bộ phận chức năng kiểm soát các chi phí phát sinh; cân đối và lập kế hoạch thu chi; tham mưu cho Ban Lãnh đạo trong việc tuân thủ và vận dụng các quy định pháp luật về kế toán - tài chính.

✦ **Phòng Hành Chính - Nhân sự**

Là bộ phận giúp việc Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các chức năng quản lý công tác tổ chức, công tác hành chính, quản lý nhân sự và lao động tiền lương. Phòng Hành chính - Nhân sự có chức năng tổ chức và quản lý các hoạt động hành chính của Công ty; tham mưu và tổ chức thực hiện các qui chế quản lý nội bộ và các chính sách đối với người lao động; tổ chức thực hiện việc tuyển dụng lao động, quản lý hồ sơ nhân sự và hợp đồng lao động; quản lý và lưu trữ các văn bản hành chính; quản lý việc vệ sinh và chỉnh trang cơ sở vật chất chung; tổ chức cung ứng, quản lý sử dụng và bảo trì văn phòng phẩm, các phương tiện và trang thiết bị phục vụ công tác quản lý và sinh hoạt chung trong Công ty.

✦ **Phòng Kế hoạch - Kinh doanh**

Phòng Kế hoạch - Kinh doanh có chức năng tham mưu cho Ban Giám đốc về công tác xây dựng kế hoạch kinh doanh, chính sách, chiến lược kinh doanh nhằm đạt hiệu quả cao nhất cho Công ty, phối hợp hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý hợp đồng kinh tế, thanh quyết toán hợp đồng kinh tế, thực hiện việc kinh doanh tiếp thị hàng hóa, chăm sóc khách hàng, công tác marketing. Phòng Kinh doanh chịu trách nhiệm tổ chức và quản lý mạng lưới kinh doanh và phân phối sản phẩm; tiếp nhận và xử lý đáp ứng đơn đặt hàng; tổ chức vận chuyển và giao nhận hàng hóa; quản lý giá bán sản phẩm đại trà; tổ chức và điều phối cung cấp dịch vụ kỹ thuật bán hàng và chăm sóc khách hàng; nghiên cứu và tham mưu cho Lãnh đạo về tình hình thị trường, phối hợp chặt chẽ với bộ phận kỹ thuật để nâng cao chất lượng sản phẩm.

✦ **Phòng Kiểm soát Chất lượng**

Là phòng chuyên môn tham mưu cho Giám đốc Công ty về công tác kế hoạch kỹ thuật, giúp Tổng Giám đốc Công ty quản lý chất lượng sản phẩm, nghiên cứu các sản phẩm mới cho toàn Công ty. Chịu trách nhiệm sử dụng, vận hành máy móc thiết bị chuyên dụng của phòng thí nghiệm, tổ chức giám sát quy trình sản xuất và kế hoạch sản xuất của Nhà máy, giám sát tình hình sản xuất sơn và bột bả của các lô sản xuất trong ngày, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng cho Nhà máy Sản xuất, lên kế hoạch nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất, chỉ đạo việc xây dựng, duy trì việc thực hiện các quy trình sản xuất.

✦ **Phòng Xuất Nhập khẩu**

Phòng Xuất nhập khẩu có chịu trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, quản lý công tác xuất nhập khẩu và thực hiện công tác nghiệp vụ ngoại thương, tiếp cận và nghiên cứu thị trường, giới thiệu sản phẩm và mở rộng thị trường cũng như thu hút khách hàng nước ngoài, lên kế hoạch và triển khai việc mua sắm – nhập khẩu vật tư phục vụ quá trình sản xuất của Công ty, đơn đốc các đơn vị sản xuất quyết toán vật tư theo từng giai đoạn và khi kết thúc đơn hàng sản xuất, cung cấp thông tin, dịch thuật tài liệu, phiên dịch cho Ban lãnh đạo. Đồng thời cùng chịu trách nhiệm theo dõi, đơn đốc tiến độ thực hiện của các phòng ban, phân xưởng đảm bảo sản xuất sản phẩm đúng thời hạn hợp đồng với khách hàng nước ngoài và kịp thời đề xuất những phương án sản xuất hiệu quả nhất.

✦ **Nhà máy Sản xuất**

Nhà máy sản xuất sơn là đơn vị chịu trách nhiệm nhận kế hoạch sản xuất căn cứ kế hoạch tổng thể theo yêu cầu và tổ chức công việc theo đúng quy trình công nghệ, đơn đặt hàng, và kế hoạch sản xuất được giao, đảm bảo chất lượng, năng suất đúng tiến độ; Cân đối năng lực sản xuất, chủ động đề xuất các giải pháp nâng cao hệ số khai thác, sử dụng máy móc và nguồn nhân lực sản xuất; Chỉ đạo việc xây dựng, duy trì việc thực hiện các quy trình sản xuất, quy trình quản lý chất lượng sản phẩm, các quy trình thực hiện công việc trong nhà máy; Chỉ đạo các vấn đề liên quan đến kỹ thuật sản phẩm của nhà máy; Chỉ đạo việc xây dựng định mức nhân công, định mức tiêu hao nguyên vật liệu, định mức tiêu hao khác trong sản xuất.

✦ **Các công ty con, công ty liên kết:**

- *Công ty Cổ Phần Tập đoàn Hưng Đại Nam:*

- Địa chỉ: Tòa nhà Đại Việt, Km14, Q1 6, Phường Phú Lãm, Quận Hà Đông, TP Hà Nội;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0107634111;
- Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất, thương mại các sản phẩm sơn và hóa chất ngành sơn;
- Vốn điều lệ: 110.000.000.000 (một trăm mười tỷ) đồng ;
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty CP Tập đoàn Sơn Đại Việt: Sở hữu 90.000.000.000 đồng vốn điều lệ, chiếm 81.82% tỷ lệ sở hữu.

- *Công ty cổ phần Dầu khí Quốc Tế Việt Mỹ:*

- Địa chỉ: Số 43, ngõ 128 Đại La, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0107633397;
- Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất, thương mại các sản phẩm sơn và hóa chất ngành sơn;
- Vốn điều lệ: 130.000.000.000 (một trăm ba mươi tỷ đồng);
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty CP Tập đoàn Sơn Đại Việt: sở hữu 110.000.000.000 đồng vốn điều lệ, chiếm 84.6% tỷ lệ sở hữu.

5. Định hướng phát triển:

✦ **Nguyên tắc phát triển:**

- Tập trung kinh doanh vào phân phối các sản phẩm chủ lực của công ty, bao gồm: sản xuất sơn xây dựng thành phẩm, bột bả và hóa chất ngành sơn;
- Kiểm soát chặt chẽ quá trình sản xuất kinh doanh và phân phối nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm và dịch vụ tốt tới người tiêu dùng, thực hiện đúng các cam kết với khách hàng và có giải pháp sử dụng, gắn bó lâu dài đối với người tiêu dùng;

- Phát huy nội lực và hợp tác phát triển lâu dài với các đối tác, nhằm chia sẻ rủi ro và khai thác các lợi thế, cơ hội của thị trường.
- ✦ **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**
 - Duy trì 80% thị phần sản xuất phân phối sơn thành phẩm và hóa chất ngành sơn tại các khu vực, vùng, miền mà Công ty đang hoạt động kinh doanh.
 - Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tiếp thị kinh doanh, tăng thị phần các sản phẩm sơn, bột bả, hóa chất ngành sơn, khẳng định là thương hiệu uy tín hàng đầu trên thị trường Việt Nam. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống phân phối đến từng vùng miền, tạo sự gắn bó và đảm bảo hiệu quả kinh doanh;
 - Nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu quả của đội ngũ cán bộ công nhân viên, trọng tâm là phát triển đội ngũ cán bộ thị trường, nhân sự kinh doanh, thấu hiểu và đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Đi đầu với thương hiệu, chất lượng là số 1, lấy sự hài lòng của khách hàng làm thước đo cho hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty;
 - Đảm bảo quyền lợi nhà đầu tư, cũng như lợi ích của người lao động, xác định người lao động là trung tâm của sự phát triển, liên tục tổ chức các khóa đào tạo nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng mềm cho người lao động.
- ✦ **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**
 - Công ty xác định hoạt động kinh doanh cốt lõi là sản xuất sơn xây dựng thành phẩm, bột bả và kinh doanh hóa chất ngành sơn. Đầu tư nghiên cứu sản xuất kinh doanh các sản phẩm chăm sóc sức khỏe phù hợp với xu thế phát triển của Xã hội.
 - Từ năm 2021, Công ty đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh sản phẩm Tảo xoắn Spirulina, đây là sản phẩm chăm sóc sức khỏe đã được Tổ chức y tế Thế giới WHO vinh danh là thực phẩm bảo vệ sức khỏe tốt nhất của loài người thế kỷ 21.
 - Về dài hạn, đầu tư nghiên cứu khoa học công nghệ, áp dụng những thành tựu của khoa học công nghệ vào sản xuất và kinh doanh. Mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh bằng việc đầu tư vào các dự án, công trình, các công ty cùng ngành, nâng cấp nhà máy, bổ sung nguồn vốn lưu động. Từ năm 2025, trở thành Công ty sản xuất kinh doanh sản phẩm sơn xây dựng, bột bả các loại và hóa chất ngành sơn đứng top đầu trong cả nước. Sản phẩm Tảo xoắn Spirulina chiếm thị phần lớn nhất trong ngành kinh doanh thực phẩm chăm sóc sức khỏe tại Việt Nam.
- ✦ **Các mục tiêu phát triển bền vững:**
 - Công ty xác định chất lượng nguồn nhân lực là trung tâm, luôn quan tâm phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng lực, tay nghề và kỹ năng, có nhiều chính sách đột phá để thu hút được đội ngũ nhân sự chất lượng cao;
 - Áp dụng những thành tựu của khoa học công nghệ, hiện đại hóa dây chuyền sản xuất, để sản xuất được sản phẩm sơn xây dựng, bột bả và hóa chất ngành sơn có chất lượng tốt, thân thiện với môi trường.....đặc biệt là đối với sản phẩm chăm sóc sức khỏe Tảo xoắn Spirulina;
 - Luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống tinh thần của cán bộ nhân viên, đối tác, khách hàng, nhà phân phối của Công ty. Định kỳ hàng năm tổ chức du lịch hè, định kỳ hàng tháng tổ chức sinh nhật, tặng quà cho các cháu - con của cán bộ nhân viên Công ty ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6 hàng năm;
 - Công ty luôn chủ động nhiệt tình hưởng ứng tham gia các chương trình, phong trào thiện nguyện do các Cơ quan Nhà nước phát động như: tặng quà cho trại trẻ mồ côi, hỗ trợ sản

phẩm chăm sóc sức khỏe Tảo xoắn Spirulina phòng chống dịch bệnh Covid 19, hỗ trợ bà con miền Trung bị thiên tai, bão lụt,...

6. Các rủi ro:

Công ty thúc đẩy phát triển theo kế hoạch kinh doanh dài hạn trở thành Công ty hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh sơn nước, bột bả, để bảo vệ lợi ích tốt nhất cho cổ đông, hài hòa với trách nhiệm xã hội và cộng đồng. Công ty luôn nhận định, đánh giá và kiểm soát các rủi ro gắn kết với mục tiêu chiến lược và kế hoạch hành động để tối ưu hóa giá trị doanh nghiệp, phát triển bền vững. Trong năm 2021, công ty quản trị các rủi ro trọng yếu bao gồm:

↓ Rủi ro về kinh tế: Trong bối cảnh tình hình lây lan đại dịch Covid-19 đang được kiểm soát tốt ở Việt Nam, cùng với việc gia tăng độ bao phủ vaccine phòng chống virus Covid và triển khai tiêm mũi vaccine tăng cường, nền kinh tế Việt Nam được dự báo sẽ ổn định và tăng trưởng mạnh mẽ trở lại vào năm 2022. Cùng với đó, các hiệp định thương mại mới có hiệu lực vào năm 2022, đặc biệt là Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP), hiệp định thương mại có quy mô lớn nhất thế giới giữa ASEAN và 5 nước đối tác chính thức: Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Australia và New Zealand, sẽ là động lực thúc đẩy nền kinh tế phát triển, tạo điều kiện cho việc xuất nhập khẩu hàng hóa thông thương. Nhằm tận dụng cơ hội và giảm thiểu tiêu cực từ các rủi ro kinh tế, Ban lãnh đạo Công ty thường xuyên tổ chức các cuộc họp định kỳ để nghiên cứu những biến động thị trường, nhận biết sớm các rủi ro tiềm ẩn, đồng thời xây dựng các kịch bản và phương án xử lý hiệu quả và tối ưu nhất.

↓ Rủi ro về Pháp luật: Rủi ro luật pháp là rủi ro phát sinh do việc không áp dụng kịp thời, không phù hợp các văn bản pháp luật trong quá trình triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty. Công ty cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, mọi hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật và các thông tư hướng dẫn liên quan.

Vi vậy, để giảm thiểu tối đa những rủi ro phát sinh liên quan đến yếu tố pháp lý trong quá trình hoạt động, Công ty luôn theo dõi, nghiên cứu và cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của mình, đồng thời tham khảo về pháp lý với các đối tác chiến lược và thuê tư vấn đối với những vấn đề pháp lý nằm ngoài khả năng của Công ty.

↓ Rủi ro về thị trường cung và cầu:

Rủi ro đứt gãy chuỗi cung ứng, vận chuyển, logistics: chuỗi cung ứng nguyên vật liệu sản phẩm đầu vào được coi là huyết mạch của Công ty, bất kỳ sự đứt gãy trong chuỗi cung ứng đều có thể khiến Công ty gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh và ảnh hưởng tiêu cực tới kết quả kinh doanh. Trong năm 2021, thương mại toàn cầu gặp nhiều vấn đề phức tạp đến từ tình trạng khan hiếm container cùng đội tàu vận chuyển, đặc biệt diễn ra ở nửa cuối năm 2021, đã đẩy giá cước vận tải đường biển tăng cao, có thời điểm tăng gấp 5 – 6 lần so đầu năm.

Rủi ro tăng giá nguyên vật liệu đầu vào, dẫn tới giá thành sản phẩm tăng: trước rủi ro tác nghẽn vận chuyển, đứt gãy chuỗi cung ứng, và lạm phát tăng trong giai đoạn phục hồi của nền kinh tế, giá nguyên vật liệu đầu vào cho hoạt động sản xuất trên thế giới sẽ tăng, đây là tác động vĩ mô, và là tình hình chung, không thể tránh khỏi của nền kinh tế thế giới mà các doanh nghiệp phải đón nhận.

Nhằm giảm thiểu rủi ro trên, ban lãnh đạo Công ty đã chủ động đàm phán với đối tác, đặc biệt là tại châu Á và Trung Quốc về các biện pháp đảm bảo nguồn cung ứng đầu vào và các chính sách ổn định giá theo các hợp đồng và biên bản ghi nhớ. Hơn thế nữa, Công ty cũng lên kế hoạch sử dụng phối hợp các phương tiện vận chuyển giữa đường biển, và đường bộ, cùng với đó là xây dựng kế hoạch logistics và quản lý kho bãi chi tiết, nhằm tối ưu hóa hàng tồn kho và bảo vệ chuỗi cung ứng đầu vào cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời giảm thiểu các chi phí không cần thiết.

- ✦ Rủi ro về tài chính: Vấn đề tài chính trong kinh doanh sản phẩm sơn vẫn luôn tiềm ẩn do biến động khó lường về thời tiết, về dịch bệnh, giá cả nguyên vật liệu nhập khẩu thay đổi tăng theo từng thời kỳ, cùng với sự khó khăn trong việc nhập khẩu nguyên vật liệu của các đơn vị nhập khẩu trong nước và các Công ty xuất khẩu nước ngoài do yếu tố hạn chế đi lại, do dịch bệnh. Ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh, đến hoạt động đầu tư, tái đầu tư.
- ✦ Rủi ro quản trị Công ty: Rủi ro quản trị công ty xuất phát từ hoạt động quản trị, điều hành Công ty của ban lãnh đạo, và cổ đông Công ty, có ảnh hưởng tới định hướng phát triển và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trên thực tế. Công ty cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt đã là công ty đại chúng, và có cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), do đó, cơ cấu và tình hình quản trị Công ty được thực hiện và công bố định kỳ, tuân thủ theo các quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan. Hơn thế nữa, hoạt động quản trị Công ty còn được giám sát chặt chẽ và có phản hồi điều chỉnh từ Ban kiểm soát uy tín và chuyên nghiệp của Công ty, đã được ĐHĐCĐ bầu ra. Do đó, hoạt động của HĐQT, Ban TGDĐ luôn được minh bạch và kiểm soát một cách cẩn trọng và hợp lý. Ngoài ra, với kinh nghiệm quản trị lâu năm trong ngành sản xuất và kinh doanh sơn, đội ngũ ban lãnh đạo của Công ty có đủ khả năng và năng lực nhận biết, đánh giá, đưa phương án khắc phục nhưng yếu tố rủi ro phát sinh, nhằm đảm bảo hoạt động quản trị doanh nghiệp được thực hiện ổn định và hiệu quả.
- ✦ Rủi ro khác (thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh...): Ngoài các rủi ro kể trên, còn có một số rủi ro mang tính bất khả kháng, tuy ít có khả năng xảy ra, nhưng nếu xảy ra cũng sẽ ảnh hưởng lớn đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn... xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về con người, tài sản và ảnh hưởng tiêu cực tới tình hình hoạt động chung của Công ty. Do đó, để hạn chế thiệt hại từ các rủi ro này, Công ty thường xuyên tham gia mua bảo hiểm rủi ro cho các tài sản như nhà xưởng, phương tiện vận tải và bảo hiểm con người.

Trên cơ sở nhận định những rủi ro như trên, công ty đã lên kế hoạch kiểm soát thường xuyên để kịp thời phát hiện và có những giải pháp ngăn chặn, hạn chế rủi ro nhằm đảm bảo đạt được các mục tiêu đã định.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2021:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2021, thị trường sơn tại Việt Nam gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng bởi một số yếu tố chính sau:

✦ Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19:

- Nhập khẩu nguyên vật liệu, hóa chất phục vụ sản xuất gặp khó khăn. Các hoạt động kinh doanh, hỗ trợ bán hàng, giao nhận, vận chuyển hàng trên cả nước cũng gặp nhiều khó khăn gián đoạn. Nhiều đại lý, nhà phân phối đóng cửa, nhiều công trình thông báo không tiếp nhận sự kinh doanh toàn bộ thị trường để phòng ngừa dịch bệnh lây lan; các chương trình hỗ trợ bán hàng cũng tạm dừng hoặc điều chỉnh hình thức triển khai ngay trong thời điểm cao vụ vào công trình xây dựng từ tháng 1 đến tháng 12/2021, đặc biệt là vào nửa cuối năm 2021.
- Giá nguyên vật liệu tăng cao do hoạt động Logistics bị gián đoạn trên toàn cầu, ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty, sự tăng trưởng không có tính đột phá.
- Thời tiết thay đổi thất thường mưa bão, lũ lụt kéo dài tại các tỉnh duyên hải miền Trung làm các nhà phân phối bị ảnh hưởng nặng nề, sụt giảm số lượng tiêu thụ.

Tóm lại, năm 2020 là năm cực kỳ khó khăn đối với nền kinh tế, nhất là khu vực miền trung khi mà lũ chồng lũ, bão chồng bão, dịch bệnh Covid cuối năm đã quay trở lại. Nhiều chuyên gia dự báo, phải mất nhiều năm thì khu vực duyên hải miền Trung mới có thể khôi phục nền kinh tế. Thị trường ngày càng mở rộng, thị phần cạnh tranh ngày càng lớn đối với các Công ty trong nước và các Công ty nước ngoài đầu tư vào Việt Nam. Tất cả những Điều này là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt.

✦ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021:

- Doanh thu đạt 344,8 tỷ đồng bằng 114.93% so với kế hoạch năm, tăng 214.5 tỷ đồng tương đương tăng 264.6% so với năm 2020;
Đạt được kết quả này, Công ty đã tiến hành hiện đại hóa trang thiết bị, nhà xưởng để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, Sở hữu 02 Công ty cùng ngành để mở rộng thị trường, doanh thu của Công ty được tính tổng cộng cả doanh thu từ 02 công ty con, đầu tư mua nguyên vật liệu để nâng cao hoạt động sản xuất và cung ứng, đẩy mạnh công tác Marketing quảng bá thương hiệu, liên tục tổ chức tuyển dụng và đào tạo Nhân sự kinh doanh, nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc hậu bán hàng;

- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 14,94 tỷ đồng bằng 71.15% kế hoạch năm, tăng 8.5 tỷ đồng tương đương tăng 234% so với năm 2020;
- Chi phí (gồm: quản lý, bán hàng, tài chính, thuế TNDN, khác) là 14.73 tỷ đồng bằng 98.19% kế hoạch năm, tăng khoảng 3,92 tỷ tương đương tăng 130.38% so với năm 2020;

Tổng chi phí thực hiện năm thấp hơn kế hoạch đề ra chứng tỏ Công ty đã kiểm soát hiệu quả chi phí trong quá trình hoạt động kinh doanh; còn tăng so với năm 2020 là do Công ty đã tăng về vốn, lớn mạnh hơn về quy mô, đầu tư thêm TSCĐ, tăng giá vốn, giá nguồn cung đầu vào nhưng mức tăng này nằm trong mức hợp lý.

- Nộp ngân sách nhà nước là 4,03 tỷ đồng bằng 80.38% kế hoạch, Tăng 3.1 tỷ tương đương tăng 44.78% so với năm 2020.

Chỉ tiêu lợi nhuận tăng, nộp ngân sách nhà nước giảm so kế hoạch năm và năm trước là do Công ty đầu tư bổ sung tăng nguồn vốn chủ sở hữu, mua sát nhập hai Doanh nghiệp cùng ngành để phát triển về quy mô và mở rộng thị trường kinh doanh. Mặt khác năm 2021 là một năm toàn xã hội bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid 19, nên được nhà nước hỗ trợ, giảm và giãn nộp các khoản thuế.

- Những biến động chiến lược kinh doanh trong năm 2021: Đại hội đồng cổ đông tiếp tục thực hiện phương án đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh bằng việc mua sở hữu Doanh nghiệp cùng ngành thông qua hình thức tăng vốn điều lệ bằng việc Chào bán cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu, được HĐQT thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết vào cuối quý 4/2021. Ngoài ra HĐQT còn tìm hiểu nghiên cứu phương án hợp tác đầu tư dự án trồng cây Hồng và sẽ thông qua ĐHCĐ năm 2022 duyệt chính thức triển khai thực hiện

2. Tổ chức nhân sự

✦ **Danh sách Ban điều hành:**

➤ **Hội đồng quản trị**

| STT | Họ và tên | Chức vụ |
|-----|------------------|------------------------------------|
| 1 | Nguyễn Văn Ninh | Chủ tịch HĐQT |
| 2 | Hồ Đình Tùng | Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc |
| 3 | Nguyễn Hữu Dương | TV HĐQT kiêm Phó Tổng GĐ tài chính |
| 4 | Bùi Văn Thụy | Thành viên HĐQT |
| 5 | Vũ Văn Minh | Thành viên HĐQT |
| 6 | Phạm Thanh Hải | Thành viên HĐQT (đã từ nhiệm) |

➤ **Ban Tổng giám đốc**

| STT | Họ và tên | Chức vụ |
|-----|------------------|------------------------------|
| 1 | Hồ Đình Tùng | Tổng Giám đốc |
| 2 | Chu Văn Lý | Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh |
| 3 | Nguyễn Hữu Dương | Phó Tổng Giám đốc Tài chính |
| 4 | Trịnh Văn Nhật | Phó Tổng Giám đốc Điều hành |
| 5 | Phạm Viết Dương | Phó Tổng Giám đốc Sản xuất |
| 6 | Trịnh Thế Hương | Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh |

➤ **Ban Kiểm soát**

| STT | Họ và tên | Chức vụ |
|-----|------------------|----------------|
| 1 | Trương Thị Mai | Trưởng BKS |
| 2 | Nguyễn Thùy Linh | Thành viên BKS |
| 3 | Nguyễn Thị Hiền | Thành viên BKS |

➤ **Kế toán trưởng**

| STT | Họ và tên | Chức vụ |
|-----|----------------|----------------|
| 1 | Trần Thị Thanh | Kế toán trưởng |

✦ **Tóm tắt sơ yếu lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần:**

➤ **Hội đồng quản trị**

a. **Chủ tịch HĐQT - Ông NGUYỄN VĂN NINH**

- Ngày sinh: 20/04/1971

- Địa chỉ thường trú: Số 28, Ngõ 317 Tây Sơn, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
- Số CMND: 034071004436 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư, ngày cấp: 22/02/2017

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân là 9.247.845 cổ phần, chiếm 33,02% vốn điều lệ

b. Thành viên HĐQT – Ông HỒ ĐÌNH TÙNG – Kiêm Tổng Giám đốc

- Ngày sinh: 03/08/1974

- Địa chỉ thường trú: Nhà N4CD, KĐT Trung Hòa Nhân Chính, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

- Số CMND: 001074024973 Ngày cấp: 24/04/2021

- Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân là 60.000 cổ phần, chiếm 0,5% vốn điều lệ

c. Thành viên HĐQT – Ông NGUYỄN HỮU DƯƠNG

- Ngày sinh: 12/01/1976

- Địa chỉ thường trú: 92 Hai Bà Trưng – Cửa Nam – Hoàn Kiếm – Hà Nội

- Số CMND: 011849320, Nơi cấp: CA TP Hà Nội, Ngày cấp: 05/09/2009

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ

- Sở hữu cá nhân: 20.000 cổ phần, chiếm 0,07% vốn điều lệ

d. Thành viên HĐQT – Ông BÙI VĂN THỤY

- Ngày sinh: 20/04/1971

- Địa chỉ thường trú: Số 28, Ngõ 317 Tây Sơn, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

- Số CMND: 034071004436

- Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư, ngày cấp: 22/02/2017

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân là 9.247.845 cổ phần, chiếm 33,02% vốn điều lệ

e. Thành viên HĐQT – Ông VŨ VĂN MINH

- Ngày sinh: 19/02 /1975

- Địa chỉ thường trú: Khu Cư Xá Quân Nhân 781- Số 55 Ngõ 164, Đường Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

- Số CMND: 013028852, Nơi cấp: CA Hà Nội, Ngày cấp: 19/01/2008

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

- Sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần, chiếm 0,004% vốn điều lệ

f. Thành viên HĐQT – Ông PHẠM THANH HẢI

- Ngày sinh: 21/11/1980

- Địa chỉ thường trú: Tòa nhà 32T ĐNA, Khu Đô thị The Golden Nam An Khánh, phường An Khánh, quận Hoài Đức, Hà Nội.

- Số CMND: 145464041 Nơi cấp: Công an Hưng Yên Ngày cấp: 18/04/2007

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân là 60.000 cổ phần, chiếm 0,5% vốn điều lệ

➤ **Ban Tổng Giám đốc**

a. **Tổng Giám đốc – Ông HỒ ĐÌNH TÙNG** (xem mục b Hội đồng quản trị)

b. **Phó Tổng Giám đốc – Ông NGUYỄN HỮU DƯƠNG** (xem mục c Hội đồng quản trị)

c. Phó Tổng giám đốc – Ông CHU VĂN LÝ

- Ngày sinh: 01/01/1960
- Địa chỉ thường trú: Đặng Xá, Văn Xá, Kim Bảng, Hà Nam
- Số CMND: 035060000223, Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư, Ngày cấp: 17/11/2015
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
- Sở hữu cá nhân: 669 cổ phần, chiếm 0,0024% vốn điều lệ

d. Phó Tổng Giám đốc – Ông TRỊNH VĂN NHẬT

- Ngày sinh: 21/09/1966
- Địa chỉ thường trú: Liên Phương, Phương Đông, Uông Bí, Quảng Ninh
- Số CMND: 100458646, Nơi cấp: CA Quảng Ninh, Ngày cấp: 18/07/2009
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Sở hữu cá nhân: 793 cổ phần, chiếm 0,0028% vốn điều lệ

e. Phó Tổng Giám đốc – Ông PHẠM VIỆT DƯƠNG

- Ngày sinh: 15/07/1982
- Địa chỉ thường trú: Tây Hưng, Tiên Lãng, Hải Phòng
- Số CMND: 031298279, Nơi cấp: CA Hải Phòng, Ngày cấp: 18/07/2009
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Sở hữu cá nhân: 758 cổ phần, chiếm 0,0027% vốn điều lệ

f. Phó Tổng Giám đốc – Ông TRỊNH THẾ HƯƠNG

- Ngày sinh: 04/10/1982
- Địa chỉ thường trú: D3 Mai Xuân Dương, phường Đông Thọ, Tp Thanh Hóa
- Số CMND: 038082013886, Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư Ngày cấp: 29/10/2018
- Trình độ chuyên môn: Đại Học
- Sở hữu cá nhân: 846 cổ phần, chiếm 0,003% vốn điều lệ

➤ Ban kiểm soát

a. Trưởng BKS – Bà TRƯƠNG THỊ MAI

- Ngày sinh: 15/11/1986
- Địa chỉ thường trú: Thôn Bình Cầu, Xã Quảng Lãng, Ân Thi, Hưng Yên
- Số CMND: 194317125, Nơi cấp: CA Quảng Bình, Ngày cấp: 04/07/2012
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần, chiếm 0,004 % vốn điều lệ

b. Thành viên BKS – Bà NGUYỄN THỊ HIỀN

- Ngày sinh: 20/11/1989
- Địa chỉ thường trú: Tổ 17, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội
- Số CMND: 186473676, Nơi cấp: CA. Nghệ An, Ngày cấp: 24/10/2017
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Chuyên ngành Kế toán
- Sở hữu cá nhân: 500 cổ phần, chiếm 0,002% vốn điều lệ

c. Thành viên BKS – Bà NGUYỄN THÙY LINH

- Ngày sinh: 05/02/1997
- Địa chỉ thường trú: Thụy Thường, Thái Thụy, Thái Bình
- Số CMND: 152157420, Nơi cấp: CA. Thái Bình, Ngày cấp: 09/12/2011

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Chuyên ngành Kế toán
- Sở hữu cá nhân: 500 cổ phần, chiếm 0,002 % vốn điều lệ

Kế toán trưởng: Bà TRẦN THỊ THANH

- Ngày sinh: 02/06/1986
- Địa chỉ thường trú: Tổ 24, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội
- Số CMND: 036186000085, Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Ngày cấp: 20/04/2015
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Chuyên ngành Kế toán
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- ✦ Số lượng cán bộ, nhân viên.

Tính đến thời điểm 31/12/2021: Tổng số lao động của Công ty là 55 người (trong đó lao động nữ là 35 Người). 100% số lượng lao động hiện có được ký hợp đồng lao động theo đúng quy định của pháp luật lao động. Trong đó hợp đồng không xác định thời hạn là 23 người, hợp đồng có thời hạn 26 người (trong đó có hợp đồng học việc, hợp đồng thử việc, hợp đồng thực tập...).

Trong năm 2021, Công ty tiếp tục xây dựng, sửa đổi các nội quy, quy chế liên quan trực tiếp đến người lao động, đảm bảo tính dân chủ và phù hợp với tình hình kinh doanh, mô hình quản lý của Công ty nghiêm ngặt và phù hợp thích ứng với tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp và trong hình thức bình thường mới. Các nội quy, quy định, quy chế, chính sách, chế độ được xây dựng, bổ sung, sửa đổi, điều chỉnh thang bảng lương, thưởng, phân bổ quỹ phúc lợi của Công ty, chế độ Công tác phí, điều chuyển công tác, phương tiện đi lại, văn phòng phẩm và chi phí hành chính khác.

Chính sách đang thực hiện đã thể hiện sự quan tâm cao của Công ty đến lợi ích chính đáng của người lao động nhằm động viên, khích lệ người lao động phát huy, cống hiến và gắn bó lâu dài với Công ty. Chung tay góp sức cùng Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các Phòng/Ban chức năng Công ty xây dựng đơn vị ngày một phát triển, trở thành thương hiệu mạnh nằm trong tốp đầu của cả nước.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn:

- Thực hiện đầu tư kinh doanh, giải ngân vào hai công ty con, đó là: Công ty Cổ phần Tập đoàn Hưng Đại Nam và Công ty Cổ phần Dầu khí quốc tế Việt Mỹ với tổng vốn đầu tư là 200 tỷ đồng.
- Bổ sung được nguồn vốn lưu động 40 tỷ đồng vào đầu năm 2021, chủ động đầu tư nguyên vật liệu đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn mọi mặt, mọi lĩnh vực đang bị ảnh hưởng, tác động lớn của đại dịch Covid 19.
- Ngoài ra HĐQT tiếp tục nghiên cứu hướng phát triển đầu tư mới là dự kiến nghiên cứu hợp tác đầu tư dự án trồng 10.000ha Cây Hồng cùng với việc phát hành tăng vốn điều lệ cho Cổ đông hiện hữu để tiếp tục mua sở hữu công ty cùng ngành và được thông qua ĐHCĐ thường niên năm 2022 duyệt thực hiện các kế hoạch, dự kiến đã được HĐQT Công ty đưa ra.

b. Các công ty con:

- ✦ Công ty Cổ phần Tập đoàn Hưng Đại Nam

Các chỉ tiêu tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hưng Đại Nam trong năm 2021 như sau:

Đơn vị: đồng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021 - CTCP TẬP ĐOÀN SƠN ĐẠI VIỆT

| STT | Chỉ tiêu tài chính | Năm 2021 |
|-----|--------------------|-----------------|
| 1 | Tài sản ngắn hạn | 147.389.653.800 |
| 2 | Tài sản dài hạn | 55.492.872.723 |
| 3 | Nợ phải trả | 85.797.123.165 |
| 4 | Vốn chủ sở hữu | 117.085.403.358 |
| 5 | Doanh thu | 100.954.748.231 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | 5.334.253.223 |

- ✦ Công ty Cổ phần Dầu khí Quốc tế Việt Mỹ
 Các chỉ tiêu tài chính của Cửa Công ty Cổ phần Dầu khí Quốc tế Việt Mỹ trong năm 2021 như sau:

Đơn vị: đồng

| STT | Chỉ tiêu tài chính | Năm 2021 |
|-----|--------------------|-----------------|
| 1 | Tài sản ngắn hạn | 76.294.770.880 |
| 2 | Tài sản dài hạn | 91.999.066.817 |
| 3 | Nợ phải trả | 33.553.930.335 |
| 4 | Vốn chủ sở hữu | 134.739.907.362 |
| 5 | Doanh thu | 82.378.305.411 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | 3.342.014.513 |

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Đơn vị: đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2020 | Năm 2021 | % tăng giảm |
|-----------------------------------|-----------------|-----------------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản | 396,059,675,682 | 518.895.819.703 | 31,01 |
| Doanh thu thuần | 130,285,141,116 | 344.892.643.345 | 164,72 |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 6,383,256,587 | 19.168.676.886 | 200,3 |
| Lợi nhuận khác | 2,855,235,309 | (196.171.539) | 106,87 |
| Lợi nhuận trước thuế | 9,238,491,896 | 18.972.505.347 | 105,36 |
| Lợi nhuận sau thuế | 8,309,079,655 | 14.942.120.115 | 79,83 |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 2,044 | 480 | |

Kết quả hoạt động năm 2021 so với năm 2020 đạt kết quả tốt hơn, tương đương tỷ lệ % tăng cao là do năm 2021 Công ty có đầu tư mua, sở hữu 02 Doanh nghiệp cùng ngành nên tài sản, doanh thu, lợi nhuận đã bao gồm cả tài sản, doanh thu và lợi nhuận của 02 Công ty con.

- Các chỉ tiêu khác: Không có

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Năm 2021, các chỉ số thanh toán cải thiện tốt hơn năm 2020 do Công ty bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể là:

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021 - CTCP TẬP ĐOÀN SƠN ĐẠI VIỆT

| Chỉ tiêu | Năm 2020 | Năm 2021 | Ghi chú |
|---|----------|----------|---------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn | 6.62 | 2.103 | |
| Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn | | | |
| + Hệ số thanh toán nhanh | 5.55 | 1.6 | |
| Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho | | | |
| Nợ ngắn hạn | | | |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 13.32% | 31.02% | |
| + Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu | 15.37% | 44.98% | |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho | 2.92 | 4.57 | |
| Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân. | | | |
| + Vòng quay tổng tài Sản | 0.54 | 0.75 | |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân | | | |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 6.38% | 4.33% | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu | 2.42% | 4.17% | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 2.10% | 2.88% | |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | 4.90% | 5.56% | |

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020, 2021 của DVG)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần và Cơ cấu cổ đông của Công ty

| Đối tượng | Hạn chế chuyển nhượng (cổ phần) | Chuyển nhượng tự do (cổ phần) | Tổng cộng (cổ phần) | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|----------------------------|---------------------------------|-------------------------------|---------------------|------------------|
| 1 | 2 | 3 | 4=2+3 | 5 |
| I. Cổ đông đặc biệt | 8.627.456 | 696.456 | 9.323.912 | 33.30% |
| 1. Hội đồng quản trị | 8.624.923 | 693.922 | 9.329.845 | 33.28% |
| 2. Ban Tổng Giám đốc | 1.533 | 1.534 | 3.066 | 0.011% |
| 3. Ban kiểm soát | 1.000 | 1.000 | 2.000 | 0.007% |
| II. Cổ phiếu quỹ | - | - | - | - |
| III. Công đoàn | - | - | - | - |
| IV. Cổ đông khác | - | 18.674.788 | 18.674.788 | 66.6954% |
| 1. Trong nước | - | 18.674.788 | 18.674.788 | 66.66% |
| 1.1. Cá nhân | - | 18.674.788 | 18.674.788 | 66.66% |
| 1.2. Tổ chức | - | - | - | - |
| 2. Nước ngoài | - | - | - | - |

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021 - CTCP TẬP ĐOÀN SƠN ĐẠI VIỆT

| | | | | |
|------------------|------------------|-------------------|-------------------|-------------|
| 2.1. Cá nhân | - | 1300 | 1300 | 0.0046% |
| 2.2. Tổ chức | - | - | - | - |
| Tổng cộng | 8.627.456 | 19.372.544 | 28.000.000 | 100% |

(Nguồn: VSD-Tại ngày 02/03/2021; DVG- Công văn giải tỏa hạn chế chuyển nhượng ngày 13/07/2021)

b. Danh sách cổ đông lớn của Công ty (nắm giữ trên 5%)

| STT | Tên cổ đông | Số cổ phần (cổ phần) | Giá trị theo mệnh giá | Tỷ lệ (%) |
|-----|--------------------|----------------------|-----------------------|-----------|
| 1 | Bùi Văn Thụy | 9.247.845 | 92.478.450.000 | 33.02% |
| 3 | Nguyễn Bá Khánh | 3.650.000 | 36.500.000.000 | 13.03% |
| 5 | Trần Đăng Liêm | 1.485.500 | 14.855.000.000 | 5.31% |
| 6 | Phạm Thị Quỳnh Chi | 2.500.000 | 25.000.000.000 | 8.93% |

(Nguồn: dữ liệu theo dõi của DVG – kết quả báo cáo chào bán của Cổ đông lớn)

c. Chính sách cổ tức:

Công ty thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của luật doanh nghiệp, các quy định về việc chi trả cổ tức trong điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Công ty sẽ chi trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định hiện hành.

Kết thúc năm tài chính, HĐQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình ĐHĐCĐ. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính vừa qua sau khi đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành. Công ty sẽ xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức dự kiến hợp lý và việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu được căn cứ vào tình hình thực tế về nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh của Công ty..

Hiện nay, Công ty đang thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế bằng hình thức trích lập các quỹ hoạt động, đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh và thị trường hoạt động.

d. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- ✚ Ngày 27/02/2006 thành lập Công ty với số vốn ban đầu là 1.5 tỷ đồng.
- ✚ Ngày 01/11/2012, Công ty tăng vốn lên 30 tỷ đồng (*Ba mươi tỷ đồng*), đây là lần tăng vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2012 nhằm giúp Công ty chủ động hơn trong khâu nhập nguyên liệu phục vụ sản xuất và thương mại.
- ✚ Ngày 01/11/2018, Công ty tăng vốn điều lệ tăng lên 40 tỷ đồng. Từ năm 2017, Công ty thuê xưởng và vận hành nhà xưởng sản xuất sơn tại Yên Thành, Biên Giang, Hà Đông với diện tích 2000m².
- ✚ Ngày 16/11/2020 Công ty đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường bằng hình thức phát hành 24 triệu cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 02/2020/NQ-ĐHĐCĐ/DVG ngày 16/11/2020. Đợt chào bán được tiến hành xong và báo cáo kết quả chào bán cho Ủy ban chứng khoán nhà nước ngày 19/12/2020. Tổng vốn sau đợt chào bán tăng lên 280.000.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi tỷ đồng).

e. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

f. Các chứng khoán khác: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

Trong công tác hoạt động sản xuất kinh doanh, DVG luôn luôn có ý thức giữ gìn và đảm bảo an toàn vệ sinh trong lao động và đảm bảo giữ an toàn bảo vệ môi trường, không để ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

a. Các chỉ tiêu Tác động đến môi trường:

Các tác động đến môi trường: Công tác sản xuất, Công tác lắp đặt máy móc thiết bị mới, Công tác mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh...bao gồm:

- Khí thải: Bụi phát tán vào không khí, NOx, CO2, SO2, Dung môi hữu cơ... xuất hiện khi sản xuất thải ra môi trường làm ô nhiễm môi trường.
- Nước thải: Nước thải từ sản xuất, nước thải sinh hoạt thải ra làm ô nhiễm môi trường xung quanh.
- Chất thải rắn: chất thải rắn sản xuất, chất thải rắn sinh hoạt thải ra môi trường có thể gây ô nhiễm môi trường.
- Tác động do Tiếng ồn, rung trong quá trình sản xuất bởi hoạt động của máy móc thiết bị và phương tiện vận chuyển.
- Tác động xấu đến môi trường không do chất thải như sự cố cháy nổ, sự cố rò rỉ nguyên nhiên liệu hóa chất, sự cố hư hỏng các túi thu bụi, sự cố khi vận hành hệ thống xử lý nước thải.

b. Các biện pháp xử lý những yếu tố gây tác động đến môi trường.

Khí Thải: Tại khu vực sản xuất, Công ty đã Đầu tư hệ thống quạt hút gió, thông khí để hút bụi, khí thải, dung môi hữu cơ...ngăn ảnh hưởng của bụi tới sức khỏe Người lao động và tới môi trường xung quanh. Đối với bụi trong quá trình trộn, nghiền, khuấy nguyên liệu, Công ty thực hiện lắp thêm túi thu bụi cho các máy sản xuất, lượng bụi sẽ được thu gom toàn bộ vào các túi thu bụi sẽ không bị ảnh hưởng đến môi trường. Hàng ngày nơi làm việc sẽ được Công nhân viên, lao công quét dọn vệ sinh theo ca làm việc. Đồng thời trồng nhiều cây xanh xung quanh nơi sản xuất để không khí trong lành, bảo vệ môi trường

Nước thải: Có hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn. Định kỳ xử lý hút bùn, cặn bẩn bể chứa bùn sau hệ thống xử lý nước thải. Thực hiện thu gom hàng ngày theo ca sản xuất. Đối với nước thải sản xuất tại điểm xả ra mương thoát nước chung thực hiện giám sát tọa độ vị trí xả và quan trắc thông số 6 tháng/lần theo QCTĐHN 02:2014/BTNMT/B. Tương tự đối với nước thải sinh hoạt tại điểm xả ra mương thoát nước chung thực hiện giám sát tọa độ vị trí thải và quan trắc thông số 6 tháng/lần theo QCVN 14:2008/BTNMT/B. (Thực hiện quan trắc môi trường với đơn vị tư vấn có giấy chứng nhận điều kiện quan trắc theo nghị định số 127/2014/NĐ-CP).

Chất thải rắn: Được thu gom, lưu trữ trong thùng chứa rác kín có nắp đậy đặt tại nơi quy định. Chất thải rắn sinh hoạt chủ yếu là những loại rác hữu cơ, dễ phân hủy và hàng ngày được công ty Môi trường Đô thị thu gom và vận chuyển. Đối với chất thải rắn nguy hại sẽ được Công ty thu gom và phân loại riêng tại các thùng chứa chất thải nguy hại. Quy cách quản lý chất thải nguy hại được thực hiện theo Thông tư 36/2015/BTNMT. Sau đó, Công ty hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển và xử lý chất thải rắn nguy hại theo định kỳ 6 tháng/lần

Khắc phục các tác động xấu khác:

- Tiếng ồn, rung: bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị thường xuyên, định kỳ. Lắp đặt thêm đệm cao su ở phần chân máy, xếp xếp máy móc thiết bị cách xa nhau và nằm ở một vị trí nhất định

để không bị cộng hưởng tiếng ồn. Công nhân được trang bị bảo hộ lao động đầy đủ và đảm bảo an toàn vệ sinh lao động nơi làm việc. Vận chuyển được bố trí kế hoạch hợp lý, không chờ quá tải và không bóp còi xe trong nhà máy. Luôn có kế hoạch kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác an toàn, vệ sinh theo quy định.

- Sự cố rò rỉ, cháy nổ, hư hỏng các thiết bị, hệ thống xử lý chất thải ra môi trường : Đảm bảo vệ sinh an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, xấp xếp gọn gàng, khoa học các nguyên vật liệu phục vụ sản xuất, CNV luôn có đủ kỹ năng và hiểu biết để xử lý các sự cố xảy ra.

Ngoài ra trong quá trình sản xuất công ty luôn đảm bảo tối ưu hóa sử dụng năng lượng và nước sinh hoạt, sử dụng tiết kiệm năng lượng điện, gas, nước và các tài nguyên thiên nhiên khác.

Công ty tích cực triển khai các hoạt động nhằm nâng cao ý thức, hiểu biết cho toàn bộ CBCNV thông qua việc đào tạo kiến thức, quy định luật pháp về bảo vệ môi trường, phát huy tinh thần sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường, trồng và chăm sóc cây xanh, khuyến khích toàn thể nhân viên tái sử dụng trong quá trình sản xuất.

Cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường có liên quan đến công ty, tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường:

- Công ty đã thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường và được Sở tài nguyên và môi trường cấp giấy xác nhận số 22/GXN-STNMT-CCMT ngày 13/08/2015 về việc xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường dự án "phương án sản xuất bột bả mastic và sơn nước".
- QCTĐHN 02:2014/BTNMT/B – Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải công nghiệp trên địa bàn thủ đô Hà Nội – Cột B
- QCVN 14:2008/BTNMT/B – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt – Cột B
- QCVN 26:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.
- QCTĐHN 01:2014/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ trên địa bàn Thủ Đô Hà Nội.
- Quyết định 3733/2002/QĐ-BYT về việc ban hành 21 tiêu chuẩn, 05 nguyên tắc và 07 thông số vệ sinh lao động.
- Nghị định 38/2015/NĐ-CP ngày 24/04/2015 về quản lý chất thải và phế liệu
- Thông tư 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/06/2015 quy định về quản lý chất thải nguy hại.

Ngoài ra trong quá trình sản xuất công ty luôn đảm bảo tối ưu hóa sử dụng năng lượng và nước sinh hoạt, sử dụng tiết kiệm năng lượng điện, gas, nước và các tài nguyên thiên nhiên khác.

Nguồn nguyên vật liệu của Công ty được sử dụng tối ưu hóa, theo quy định, định lượng nghiêm ngặt, đảm bảo đúng mục đích, đủ lượng tiêu thụ, tuân theo quy trình sản xuất, được kiểm soát đầu vào đầu ra đảm bảo tính an toàn và bảo vệ môi trường sản xuất, môi trường tự nhiên xung quanh. Công ty luôn ý thức được việc tái chế, tái sử dụng những nguồn nguyên vật liệu có thể tái sản xuất được, tuy nhiên vẫn đảm bảo độ an toàn và kiểm soát chất lượng thành phẩm xuất ra thị trường tiêu thụ.

Công ty tích cực triển khai các hoạt động nhằm nâng cao ý thức, hiểu biết cho toàn bộ CBCNV thông qua việc đào tạo kiến thức, quy định luật pháp về bảo vệ môi trường. Công ty đã triển khai công tác đảm bảo vệ sinh an toàn lao động, ban hành các quy định, quy chế, tiêu chuẩn để đảm bảo vệ sinh an toàn lao động trong quá trình làm việc. Ngày 15/08/2018 Công ty ban hành quy định về vệ sinh an toàn lao động số 43/QĐ-BDSDV, nhằm đẩy mạnh hơn nữa

trách nhiệm của CBCNV trong công tác đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn lao động. Phát huy tinh thần sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường, trồng và chăm sóc cây xanh, khuyến khích toàn thể nhân viên tái sử dụng trong quá trình sản xuất.

Công ty luôn giữ vững tôn chỉ " an toàn – thân thiện – hiệu quả" nỗ lực phát triển bền vững, phát triển nguồn nhân lực, An toàn sức khỏe môi trường và đóng góp an sinh xã hội. Bên cạnh thành tích hoạt động kinh doanh hiệu quả, các chỉ tiêu tài chính lành mạnh, trách nhiệm môi trường xã hội của Công ty luôn được quan tâm, nâng cao hàng năm.

Trong suốt thời gian qua, Công ty Cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt chưa vi phạm bất kỳ quy định nào liên quan đến vấn đề bảo vệ môi trường. Công ty cam kết sẽ đem lại lợi ích cho cộng đồng, các cổ đông và cán bộ công nhân viên trong công ty một cách phát triển bền vững nhất

c. Trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội:

Xây dựng môi trường làm việc đảm bảo mọi người lao động được an toàn, khỏe mạnh, cơ hội phát triển, nuôi sông bản thân, gia đình... tạo công ăn việc làm ổn định cho lao động địa phương....đây là những trách nhiệm xã hội lớn mà trong năm 2021 cũng như các năm vừa qua mà Công ty cổ phần tập đoàn Sơn Đại Việt đã làm được.

Bên cạnh những nỗ lực, cố gắng trong sản xuất kinh doanh, Công ty xác định rõ trách nhiệm của doanh nghiệp với xã hội. Hàng năm, Công ty luôn dành một phần lợi nhuận của mình để thực hiện các hoạt động mang tính cộng đồng, góp phần cải thiện đời sống xã hội trên tinh thần giúp đỡ, chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn, bất hạnh trong cuộc sống như gia đình nghèo khó, giúp đỡ đồng bào, chính phủ trong phòng chống dịch covid, đóng góp một phần vào sự phát triển kinh tế xã hội tại địa bàn, cùng với thực hiện đóng góp vào công cuộc từ thiện ủng hộ các quỹ, các hội, Cùng Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam cùng hướng tới đẩy lùi dịch bệnh thế kỷ Covid-19 tại địa bàn và các tỉnh thành trong cả nước..... để cùng góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp, mạnh khỏe và nhân văn

d. Trách nhiệm với nhà đầu tư:

Là một công ty Đại chúng, đã niêm yết trên sàn Chứng khoán. Công ty luôn ý thức được tầm quan trọng của mối quan hệ với nhà đầu tư. Ban Lãnh đạo Công ty luôn thực hiện công bố thông tin đầy đủ, minh bạch và đúng quy định, thông tin được truyền tải tới nhà đầu tư thông qua chuyên mục "quan hệ cổ đông" trên website của Công ty www.sondaiviet.com.vn và qua cổng thông tin điện tử của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Bộ phận công bố thông tin của Công ty luôn cập nhật các văn bản mới nhất về quản trị công ty, công bố thông tin đảm bảo thực hiện tốt nghĩa vụ đối với cổ đông của Công ty cũng như các nhà đầu tư quan tâm tới Công ty.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: tỷ đồng

| STT | Chỉ tiêu | Kế hoạch 2021 | Thực hiện năm 2021 | Tỷ lệ so Kế hoạch (%) | Thực hiện năm 2020 | Tỷ lệ so 2020 (%) |
|-----|--------------------|---------------|--------------------|-----------------------|--------------------|-------------------|
| 1 | Doanh thu thuần | 300 | 344.89 | 147% | 130.28 | 164,73% |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | 21 | 14.942 | 69% | 8.31 | 79,81% |

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020, 2021 của DVG)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021 - CTCP TẬP ĐOÀN SƠN ĐẠI VIỆT

Công ty Cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt đã có một năm vượt khó khi nền kinh tế chịu ảnh hưởng bởi dịch bệnh covid-19, giao thông, thông thương khó khăn cả tổng và ngoài nước. Không Bời vậy mà Công ty không thể thực hiện đạt tất cả các chỉ tiêu tài chính do Đại hội đồng Cổ đông năm 2021 đề ra; Doanh thu thuần 2021 đạt 344.89 tỷ đồng bằng 147% so với kế hoạch, và tăng 164.73% so với năm 2020; Xong lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch đề ra do chi phí phục vụ cho sản xuất kinh doanh và các chi phí đầu vào đều tăng lên rất nhiều do ảnh hưởng của dịch bệnh, cụ thể là đạt 14.942 tỷ đồng bằng 69% kế hoạch, và tăng 79.81% so với năm 2020.

Kết quả kinh doanh 2021 đạt tốt hơn năm 2020, là do Công ty đã tiến hành hiện đại hóa trang thiết bị, đầu tư thêm trang thiết bị, máy móc mới phục vụ sản xuất kinh doanh, nhà xưởng nâng cao hiệu quả sản xuất và chất lượng sản phẩm. Và đặc biệt mua sở hữu hai doanh nghiệp cùng ngành, hợp nhất kết quả của cả hai Công ty con (Công ty Cổ phần Dầu khí Việt Mỹ và Công ty Cổ phần Tập đoàn Hưng Đại Nam); Tương ứng, tổng giá trị tài sản và nguồn vốn tăng lên trên 396,1 tỷ đồng. Đây là điều kiện để Công ty có nguồn lực triển khai đầu tư mua nguyên vật liệu dự trữ vượt qua đại dịch Covid, xây dựng các chiến lược kinh doanh mang tầm cỡ và hấp dẫn, mở rộng các thị trường mục tiêu.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt đã thực hiện nâng cao hiệu quả trong việc quản lý chi phí, cùng với đó là việc thực hiện tốt việc sử dụng nguồn vốn bổ sung thu được từ việc tăng vốn chủ sở hữu, cơ cấu tài sản của doanh nghiệp được duy trì ở mức ổn định, nợ phải trả của Công ty cũng luôn ở mức thấp giúp Công ty tránh phải đối mặt với áp lực tín dụng.

Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện các Nghị quyết của HĐQT theo đúng quy trình, quy định của Công ty và Pháp luật hiện hành.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Đơn vị tính: đồng

| STT | Khoản mục | Số cuối năm | Số đầu năm | Tỷ lệ tăng/giảm |
|-----|---------------------|------------------------|------------------------|-----------------|
| 1 | Tài sản ngắn hạn | 338.067.478.396 | 346.185.249.560 | 2,34% |
| 2 | Tài sản dài hạn | 180.828.341.307 | 49.874.426.122 | 262,57% |
| | Tổng tài sản | 518.895.819.703 | 396.059.675.682 | 31,01% |

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2021)

Năm 2021 tình hình tài sản của công ty tăng 31.01% so với năm 2020, do tăng từ tài sản dài hạn.

b. Tình hình nợ phải trả

| STT | Khoản mục | Số cuối năm (đồng) | Số đầu năm (đồng) | Tỷ lệ tăng/giảm |
|-----|-------------------------|------------------------|-----------------------|-----------------|
| 1 | Nợ ngắn hạn | 160.724.588.972 | 52.292.901.872 | 207,35% |
| 2 | Nợ dài hạn | 254.120.821 | 459.420.829 | 44,69% |
| | Tổng nợ phải trả | 160.978.709.793 | 52.752.322.701 | 205,16% |

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2021)

Năm 2021 tình hình nợ phải của công ty tăng 205,16% so với năm 2020, do tăng từ nợ ngắn hạn.

Tình hình nợ phải trả trong năm 2021 hầu như không có sự biến động, chỉ có sự chuyển dịch từ giảm nợ dài hạn sang tăng nợ ngắn hạn

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Cùng với sự thay đổi về ban quản trị, điều hành, trong năm Công ty cũng đã hoàn thiện mô hình tổ chức cũng như nhân sự trong toàn công ty.
- Công tác quản lý được quan tâm từ các khâu: tổ chức, quản trị các hoạt động kinh doanh, quản trị tài chính, quản trị chi phí. Các quy trình, quy chế về quản lý được rà soát, sửa đổi cho phù hợp với mô hình của Công ty ở từng thời điểm.
- Nâng cao ý thức trách nhiệm, tính chuyên nghiệp của toàn thể cán bộ, nhân viên trong công ty.
- Ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ cho khách hàng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Bám sát thị trường, đảm bảo duy trì tốt các hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Mở rộng địa bàn hoạt động của Công ty trên cả ba miền Bắc - Trung - Nam;
- Tiếp tục đầu tư, mở rộng các lĩnh vực kinh doanh, đầu tư vào các dự án mới sắp triển khai;
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp của cán bộ, nhân viên trong công ty, đào tạo nguồn nhân lực với tầm nhìn dài hạn, cử cán bộ, nhân viên kỹ thuật tham gia các khóa đào tạo ở nước ngoài;
- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ;
- Quản lý tốt chi phí, triệt để tiết kiệm, đảm bảo hiệu quả kinh doanh;
- Đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Trong năm 2021 Ban Giám đốc đã chỉ đạo Công ty thực hiện tuân thủ nguyên tắc bảo vệ môi trường theo đúng quy định. Đồng thời thực hiện nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức và kiến thức của Cán bộ công nhân viên bằng việc đào tạo định kỳ hàng năm. Luôn cập nhật thông tin và ban hành bổ sung, sửa đổi các quy định, quy trình để phù hợp với tình hình thực tế và sự phát triển ở hiện tại của Công ty qua từng thời kỳ. Xây dựng an toàn vệ sinh lao động, xây dựng quy định về sử dụng tiết kiệm tối ưu hóa các nguồn năng lượng từ thiên nhiên như điện, nước, gas, khí đốt.....Đảm bảo chất lượng môi trường công việc luôn đáp ứng sự an toàn đối với nhân viên và sự tin cậy đối với người tiêu dùng, khách hàng.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

- Công ty xây dựng cơ chế chính sách đảm bảo đáp ứng đời sống của người lao động bằng cơ chế chính sách lương, thưởng, phúc lợi, chế độ thâm niên, cơ hội thăng tiến....
- Luôn có định hướng phát triển và đào tạo đội ngũ nhân sự ở mọi vị trí trong Công ty
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp lành mạnh, đoàn kết, cùng phát triển
- Đảm bảo môi trường lao động trong sạch, đẹp, an toàn từ khối văn phòng đến khối sản xuất. Nhân viên được tập huấn an toàn lao động, vệ sinh lao động định kỳ và thường xuyên.
- Ban hành các nội quy, quy chế lao động, các chính sách, cơ chế và phân công lao động nhiệm vụ, chức danh chi tiết từng vị trí.

- Tạo dựng cơ hội và điều kiện cho người lao động ở địa phương có việc làm ổn định, và thực hiện tuân thủ đúng quy định của pháp luật lao động hiện hành và các văn bản hướng dẫn.
- c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương**
- Luôn luôn thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ của Doanh nghiệp theo đúng quy định của luật doanh nghiệp, các cơ quan quản lý tại nơi Công ty đặt trụ sở, văn phòng đại diện kinh doanh.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp các khoản thuế cho nhà nước theo đúng quy định và hạn định.
- Thực hiện trích lập các quỹ từ lợi nhuận kinh doanh để dùng cho công tác từ thiện, đóng góp các hội, các chương trình gây quỹ vì đồng bào, chung tay góp sức đẩy lùi dịch bệnh Covid-19... cùng với nhiều chương trình an sinh xã hội khác.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty thực hiện đầy đủ, đúng trách nhiệm nghĩa vụ của doanh nghiệp theo pháp luật hiện hành đối với từng vấn đề: Tài chính, Thuế, Chứng khoán, Bảo hiểm, Lao động, Tài nguyên môi trường... Đem lại lợi ích cho cộng đồng, xã hội.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Ban giám đốc thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ trách nhiệm của mình để thực hiện hoàn thành các Nghị quyết của HĐQT và các chỉ đạo công việc định hướng phát triển kinh doanh trong năm 2021. Thực hiện tuân thủ đúng quy định và pháp luật hiện hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

a. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển của Công ty Cổ phần Tập đoàn Sơn Đại Việt, đồng thời nghiên cứu, thảo luận, đề ra kế hoạch triển khai cho giai đoạn 2022 – 2022;
- định hệ thống và phát triển Công ty theo hướng bền vững, kiểm soát tốt rủi ro;
- Tiếp tục xử lý các vấn đề còn tồn đọng trong năm 2021;
- Tăng cường công tác quan hệ nhà đầu tư, thường xuyên cập nhật tình hình sản xuất kinh doanh lên website của Công ty;
- Chỉ đạo kịp thời và kiên quyết các hoạt động của Ban Điều hành trong việc triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Triển khai các kế hoạch, các dự án dự kiến thực hiện đầu tư trong năm 2022.

b. Định hướng quản lý:

- Kiện toàn mô hình bộ máy tổ chức, chế độ lương thưởng; sắp xếp, tuyển mới nhân sự phù hợp;
- Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ tại Khối, Phòng ban; đẩy mạnh đào tạo theo hệ thống chức danh;
- Phối hợp với Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng Quản trị kiện toàn cơ chế hoạt động của Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Danh sách HĐQT

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không | Cổ phần có quyền biểu quyết | |
|-----|-----------------|--|-----------------------------|------------------|
| | | | Số cổ phần | Tỷ lệ biểu quyết |
| | | | | |

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021 - CTCP TẬP ĐOÀN SƠN ĐẠI VIỆT

| | | <i>điều hành</i>) | | |
|---|---------------------|-------------------------------|-----------|--------|
| 1 | Ông Nguyễn Văn Ninh | Chủ tịch HĐQT | 0 | 0 |
| 2 | Ông Hồ Đình Tùng | Thành viên HĐQT kiêm TGD | 1000 | 0.5% |
| 3 | Nguyễn Hữu Dương | Thành viên HĐQT | 20.000 | 0.07% |
| 4 | Ông Bùi Văn Thụy | Thành viên HĐQT | 9.247.845 | 33.02% |
| 5 | Ông Vũ Văn Minh | Thành viên HĐQT (độc lập) | 1000 | 0.004% |
| 6 | Ông Phạm Thanh Hải | Thành viên HĐQT (đã từ nhiệm) | 49.000 | 0.18% |

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2021, HĐQT DVG tổ chức 10 phiên họp định kỳ bất thường, cụ thể như sau:

| Stt | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Văn Ninh | 06/10 | 60% | Mới bổ nhiệm |
| 2 | Ông Hồ Đình Tùng | 10/10 | 100% | |
| 3 | Ông Nguyễn Hữu Dương | 10/10 | 100% | |
| 4 | Ông Bùi Văn Thụy | 10/10 | 100% | |
| 5 | Ông Vũ Văn Minh | 10/10 | 100% | |
| 6 | Ông Phạm Thanh Hải | 08/10 | 80% | Đã xin từ nhiệm |

- Các Nghị quyết/Quyết định/ Tờ trình của Hội đồng quản trị năm 2021

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|-----------------------------------|------------|---|-----------------|
| 1 | Nghị Quyết số 01/2021/NQ-HĐQT/DVG | 05/01/2021 | V/v Thông qua việc sửa đổi điều lệ sau khi tăng vốn điều lệ Công ty | 100% |
| 2 | Nghị Quyết số 02/2021/NQ-HĐQT/DVG | 08/02/2021 | V/v Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, kế hoạch năm 2021 và thông qua ngày chốt đăng ký cuối cùng cổ đông tham gia ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 | 100% |
| 3 | Nghị Quyết số 03/2021/NQ-HĐQT/DVG | 03/04/2021 | V/v Thông qua nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và thành lập ban kiểm toán nội bộ | 100% |
| 4 | Nghị Quyết số 04/2021/NQ- | 07/07/2021 | V/v thông qua ngày đăng ký giao dịch bổ sung 24 triệu cổ | 100% |

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021 - CTCP TẬP ĐOÀN SƠN ĐẠI VIỆT

| | HĐQT/DVG | | phiếu phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư (ngày giao dịch đầu tiên: 30/12/2021) | |
|----|-----------------------------------|------------|---|------|
| 5 | Quyết Nghị số 05/2021/NQ-HĐQT/DVG | 09/07/2021 | V/v Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021 (công ty TNHH kiểm toán TTP) | 100% |
| 6 | Nghị Quyết số 06/2021/NQ-HĐQT/DVG | 10/09/2021 | V/v Thông qua hồ sơ triển khai phương án phát hành để tạm ứng cổ tức năm 2021 | 100% |
| 7 | Nghị Quyết số 07/2021/NQ-HĐQT/DVG | 24/09/2021 | V/v thông qua việc đầu tư mới tài sản cố định | 100% |
| 8 | Nghị Quyết số 08/2021/NQ-HĐQT/DVG | 28/10/2021 | V/v Thông qua việc thay đổi Tổng giám đốc và người công bố thông tin. | 100% |
| 9 | Nghị Quyết 09/2021/NQ-HĐQT/DVG | 07/12/2021 | V/v Thông qua chủ trương ký hợp đồng hợp tác dự kiến đầu tư dự án với Công ty cổ phần đầu tư TCTC | 100% |
| 10 | Nghị Quyết 10/2021/NQ-HĐQT/DVG | 30/12/2021 | V/v Thông qua phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu | 100% |

c. Các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị:

Tiểu ban kiểm toán nội bộ:

- Giám sát các tiêu chuẩn kế toán trong việc lập các báo cáo tài chính.
- Đưa ra ý kiến về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, đóng góp ý kiến với dự thảo hợp đồng ký kết với Kiểm toán độc lập.
- Đánh giá mức độ chính xác và mức độ hoàn thiện của những thông tin tài chính trước khi Công bố.
- Giám sát thực hiện các chức năng kiểm toán độc lập
- Đưa ra các đề xuất bổ nhiệm, miễn nhiệm, rà soát các điều kiện dẫn đến bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên ban kiểm toán nội bộ trình Hội đồng quản trị.
- Thực thi các nhiệm vụ khác liên quan đến chức năng kiểm toán trong Công ty do Hội đồng quản trị giao phó.

Tiêu chuẩn về thành phần ban kiểm toán nội bộ: Các thành viên HĐQT độc lập, không điều hành nằm trong thành viên ban kiểm toán. Bầu 1 chủ tịch ban kiểm toán và có ít nhất 1 thành viên là người làm trong lĩnh vực tài chính kế toán và không làm trong phòng tài chính kế toán của Công ty.

d. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:
Không có

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ biểu quyết |
|-----|---------------------|----------------------|-----------------------|------------------|
| 1 | Bà Trương Thị Mai | Trưởng ban kiểm soát | 1000 | 0.004% |
| 2 | Bà Nguyễn Thị Hiền | Thành viên | 500 | 0.002% |
| 3 | Bà Nguyễn Thùy Linh | Thành viên | 500 | 0.002% |

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

| Stt | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1 | Bà Trương Thị Mai | 03/03 | 100% | 100% | |
| 2 | Bà Nguyễn Thị Hiền | 03/03 | 100% | 100% | |
| 3 | Bà Nguyễn Thùy Linh | 03/03 | 100% | 100% | |

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a. **Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:** Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc, Ban kiểm soát năm 2021 được thực hiện theo quy định đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và được thuyết minh chi tiết trong báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán TTP

b. **Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:**

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Chức vụ người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|-----------------------------------|---------------------------|--------|----------------------------|--------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1 | Phạm Thanh Hải | Thành viên HĐQT (đã xin từ nhiệm) | 60,000 | 0.214% | 49.000 | 0.175% | Giảm do bán cổ phần vì lý do cá nhân |

- c. **Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:** Không có
- d. **Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:**

Công ty thực hiện các quy định quản trị theo đúng luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Luật chứng khoán năm 2019, luật lao động, Bảo hiểm, các văn bản pháp luật có liên quan và các văn bản hướng dẫn thi hành luật. Công ty liên tục cập nhật các thông tin quy định mới từ các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, các quy định từ Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành và nghiêm túc triển khai áp dụng vào công tác quản trị nội bộ Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

a. Báo cáo tài chính riêng:



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP
TTP AUDITTING LIMITED COMPANY

Số : 40 /BCKT-TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
Về Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021
của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Sơn Đại Việt

Kính gửi: Quý Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Tập Đoàn Sơn Đại Việt

Chúng tôi Công ty TNHH Kiểm toán TTP, đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính riêng của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Sơn Đại Việt được lập ngày 11 tháng 01 năm 2022 và được trình bày từ trang 11 đến trang 32 bao gồm: Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính riêng kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính riêng của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Địa chỉ: Tầng 12 Tháp Tây, Tòa nhà Hancorp Plaza, Số 72 Trần Đăng Ninh, Cầu Giấy, Hà Nội
Số 12, Việt Tower (Hancorp Plaza Building), 72 Tran Dang Ninh, Cau Glay, Ha Noi
Tel: (04) 37425 888 - Fax : (04) 37578 666

Website: <http://kiemtoanttp.com> - <http://kiemtoanttp.vn> *Email: ttp@kiemtoanttp.com

b. Báo cáo tài chính hợp nhất:



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP
TTP AUDITTING LIMITED COMPANY

Số: 41/BCKT-TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
Về Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021
của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Sơn Đại Việt

Kính gửi: Quý Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Tập Đoàn Sơn Đại Việt

Chúng tôi Công ty TNHH Kiểm toán TTP, đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Sơn Đại Việt được lập ngày 11 tháng 01 năm 2022 và được trình bày từ trang 11 đến trang 35 bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Địa chỉ: Tầng 12 Tháp Tây, Tòa nhà Hancorp Plaza, Số 72 Trần Đăng Ninh, Cầu Giấy, Hà Nội
Add: Floor 12 West Tower, Hancorp Plaza Building, 72 Tran Dang Ninh, Cau Gay, Ha Noi
Tel: (04) 3757 6666 | Fax: (04) 3757 6666
Website: <http://kiemtoanttp.com> - <http://kiemtoanttp.vn> *Email: ttp@kiemtoanttp.com

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần tập đoàn Sơn Đại Việt, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP



Trần Thị Hạnh
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
Kiểm toán số: 0726 - 2018 - 133 - 1

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2022
Kiểm toán viên

Phạm Thị Tuyên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
Kiểm toán số: 1474 - 2021 - 133 - 1

2
3
4
5

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính được kiểm toán riêng và hợp nhất năm 2021 được công bố toàn văn trên website công ty www.sondaiviet.com.vn và cổng thông tin của Ủy ban Chứng Khoán nhà, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội từ ngày 17/01/2022.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Cổ Đông/NĐT
- Lưu HC

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SƠN ĐẠI VIỆT
ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Hồ Đình Hùng

